

Số: 1684/SKHĐT-ĐT

Trà Vinh, ngày 17 tháng 8 năm 2022

V/v đơn đốc giải ngân kế hoạch
đầu tư công năm 2022 và hoàn
thiện thủ tục đầu tư các dự án
khởi công mới năm 2023

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Các chủ đầu tư (theo danh sách đính kèm).

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Năm 2022 là năm bản lề thực hiện các mục tiêu Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của HĐND tỉnh; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 – 2025 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025. Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, dự báo từ nay đến cuối năm 2022 sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là dịch Covid-19 có nguy cơ bùng phát trở lại, lây lan khó lường, giá nguyên, nhiên, vật liệu tăng, tác động bất lợi của biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp,... ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Để thực hiện đạt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, việc triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2022 có vai trò, ý nghĩa rất quan trọng, góp phần tạo năng lực sản xuất mới, thu hút đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh phấn đấu cuối năm giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 đã được HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu các chủ đầu tư dự án từ nay đến cuối năm 2022 tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả một số nội dung chủ yếu sau:

1. Về công tác triển khai thực hiện

- Các chủ đầu tư, các địa phương phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm trực tiếp theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ giải ngân của từng dự án, có giải pháp cụ thể, kịp thời để tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các dự án (*trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo ngay cấp có thẩm quyền xem xét xử lý, trong đó từng dự án nêu cụ thể giải pháp xử lý liên quan trực tiếp đến đơn vị nào, ngành nào, cấp nào, ...*) qua đó đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022, đặc biệt là các dự án trọng điểm, có quy mô lớn, kế hoạch vốn bố trí lớn.

- Chủ động, đơn đốc nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành vượt tiến độ hoặc đúng theo tiến độ Hợp đồng ký kết, sớm đưa dự án vào

sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư; kiên quyết xử lý nghiêm các nhà thầu vi phạm tiến độ xây dựng, chất lượng công trình, chậm giao nộp thủ tục thanh toán khối lượng hoàn thành và vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết. Trường hợp vi phạm hợp đồng lần 02 do nguyên nhân chủ quan của nhà thầu, đề xuất cấp thẩm quyền chấm dứt hợp đồng để lựa chọn đơn vị khác thực hiện theo quy định hiện hành và đăng trên cổng thông tin đấu thầu theo quy định.

- Công tác giải phóng mặt bằng: Các chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan và chính quyền địa phương theo thẩm quyền tổ chức lập và phê duyệt phương án Bồi thường GPMB và tái định cư (*nếu có*) **chậm nhất hết quý III/2022** phải bàn giao hết mặt bằng cho nhà thi công để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án.

- Chủ đầu tư phối hợp với nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công và các đơn vị liên quan khẩn trương nghiệm thu giai đoạn và hoàn chỉnh thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước, để thanh toán khối lượng cho nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công; tránh trường hợp để dồn khối lượng hoàn thành nhiều đợt mới làm hồ sơ thanh toán, từ đó làm ảnh hưởng trực tiếp đến tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh; nếu để xảy ra hiện tượng này, dẫn đến khiếu nại, phản ánh từ các nhà thầu và làm ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh thì chủ đầu tư phải chịu hình thức xử lý trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

- Đối với các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng: Các chủ đầu tư chấp hành nghiêm thời hạn nộp hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành để trình người có thẩm quyền phê duyệt theo đúng thời gian quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính.

- Đối với các dự án đang trong thời gian lựa chọn thầu thi công, khi có kết quả lựa chọn nhà thầu khẩn trương ký kết Hợp đồng thi công và bàn giao mặt bằng ngay cho nhà thầu tổ chức thi công; các dự án đang thực hiện bước thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, đề nghị các chủ đầu tư đôn đốc nhà thầu tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện và khẩn trương phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình, sớm trình thẩm định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng thi công các dự án chậm nhất trong tháng 9 và 10 năm 2022.

- Xây dựng kế hoạch tiến độ thực hiện, giải ngân cho từng dự án và gửi Bảng cam kết tiến độ giải ngân của từng dự án theo **Phụ lục số 01** về Sở Kế hoạch và Đầu tư **chậm nhất hết ngày 22/8/2022** để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo. Trường hợp, hết thời gian nêu trên các chủ đầu tư chưa gửi Bảng cam kết tiến độ chính thức về Sở Kế hoạch và Đầu tư xem như không có báo cáo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Về kế hoạch vốn

- Công tác giải ngân vốn: Đề nghị các chủ đầu tư ưu tiên giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022 trước (*nếu có*), mới tiếp tục giải ngân kế hoạch vốn năm 2022; đối với các dự án bố trí 02 nguồn vốn (*NSTW và NST*) ưu tiên giải ngân hết vốn NSTW trước, mới giải ngân vốn ngân sách tỉnh.

- Công tác rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn:

+ Đối với các dự án vốn tỉnh quản lý: Đề nghị chủ đầu tiếp tục rà soát tình hình triển khai từng dự án, khả năng giải ngân vốn thực tế của từng dự án **đến ngày 03/9/2022⁽¹⁾** và **wóc giải ngân cuối năm 2022**; kịp thời đề xuất điều chuyển vốn nội ngành theo cùng nguồn vốn đầu tư, từ các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn, các dự án giải ngân chậm sang các dự án khác giải ngân hết vốn được giao có nhu cầu bổ sung thêm vốn để thanh toán khối lượng dự án hoàn thành hoặc các dự án cần bổ sung vốn thanh toán theo tiến độ hợp đồng thực hiện để đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; đề nghị đơn vị ghi rõ số vốn đề xuất cắt giảm để điều chuyển sang cho các dự án khác có nhu cầu bổ sung theo **Phụ lục số 02**. Trường hợp, sau khi thực hiện điều chuyển nội ngành không sử dụng hết vốn được giao hoặc có nhu cầu bổ sung thêm vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành dự án; đề nghị đơn vị ghi rõ số vốn đề xuất cắt giảm trả lại ngân sách hoặc số vốn cần bổ sung thêm cho từng dự án cụ thể theo **Phụ lục số 03** và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **chậm nhất hết ngày 03/9/2022** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2022 theo quy định.

+ Đối các dự án sử dụng nguồn vốn phân cấp huyện quản lý: Đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, các chủ đầu tư dự án rà soát cụ thể tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân vốn thực tế từng dự án; điều chuyển kế hoạch vốn (*theo Chương trình, lĩnh vực*) từ các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn được giao sang các dự án khác có nhu cầu bổ sung vốn để thanh toán khối lượng dự án hoàn thành theo thẩm quyền phân cấp quản lý. Nếu cuối năm 2022 giải ngân không hết kế hoạch vốn được giao, Tỉnh sẽ thu hồi phần vốn còn lại về ngân sách tỉnh và sẽ không bố trí lại phần vốn bị thu hồi trong kế hoạch những năm tiếp theo; đồng thời UBND cấp huyện chịu trách nhiệm bố trí từ các nguồn vốn khác của huyện để thực hiện thanh toán khối lượng các dự án hoàn thành (*nếu có nhu cầu*).

Đối với các chủ đầu tư không đề xuất điều chuyển vốn kịp thời và cuối năm giải ngân không hết kế hoạch vốn được giao do yếu tố chủ quan, dự án bị mất vốn, dở dang, người đứng đầu chủ đầu tư phải chịu hình thức xử lý trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền.

3. Bố trí vốn đầu tư công đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia

Trên cơ sở kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương (NSTW) giai đoạn 2021 – 2025 và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 và Quyết định số 1339/QĐ-

¹ Đến ngày 30/9/2022 các dự án giải ngân có tỷ lệ dưới 60% kế hoạch vốn được giao, sẽ cắt giảm tối thiểu 40% số vốn còn lại chưa giải ngân của các dự án này chuyển sang các dự án khác có tỷ lệ giải ngân tốt, giải ngân hết vốn được giao cần bổ sung vốn thêm vốn để thanh toán ngay cho nhà thầu theo tiến độ hoàn thành.

UBND ngày 19/7/2022; đề nghị các đơn vị được giao vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW căn cứ vào mức vốn được giao khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Quyết định đầu tư dự án theo quy định; trong đó vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện đối ứng cho các chương trình, dự án phải đảm bảo theo tỷ lệ tối thiểu được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Theo đó, đối với vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách huyện đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí đủ tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách huyện (*từ nguồn hỗ trợ có mục tiêu và các nguồn vốn hợp pháp khác của huyện*) để thực hiện. Riêng đối với vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện các dự án do các Sở, ban, ngành tỉnh làm chủ đầu tư đề nghị Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (*Cơ quan Thường trực Chương trình giảm nghèo bền vững*); Ban Dân tộc tỉnh (*Cơ quan Thường trực Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi*) chủ trì làm việc với các Sở, ngành tỉnh được giao vốn đầu tư phát triển nguồn vốn NSTW tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư nguồn ngân sách tỉnh đối ứng cho từng chương trình, dự án cần phải bố trí kế hoạch vốn năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 theo **Phụ lục số 04** gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **chậm nhất hết ngày 20/9/2022** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét để bố trí vốn đối ứng theo quy định.

4. Hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới năm 2023

Đối với các dự án khởi công mới năm 2023 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 07/7/2022, đề nghị các chủ đầu tư dự án khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Chuyên ngành và các quy định liên quan trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; thẩm định, phê duyệt Quyết định đầu tư dự án chậm nhất đến **hết ngày 30/10/2022** gửi **Quyết định đầu tư dự án** về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kế hoạch vốn năm 2023 theo quy định. Sau thời gian nêu trên dự án chưa được cấp có thẩm quyền Quyết định đầu tư dự án sẽ không đảm bảo điều kiện trình HĐND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2023 và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung chậm trễ và giải trình cụ thể nguyên nhân chậm trễ của từng dự án.

Đề nghị các chủ đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào nhiệm vụ được giao tổ chức và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan khẩn trương thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh kịp thời giải quyết./.

(Kèm theo Phụ lục số 01, 02, 03 và 04)

Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo đến các chủ đầu tư biết để phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Trung Hoàng;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐT, Trường.

GIÁM ĐỐC



Châu Văn Hòa



DANH SÁCH CHỦ ĐẦU TƯ
 (Kèm theo Công văn số 1684/SKHĐT-ĐT ngày 17/8/2022
 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

TT	Chủ đầu tư dự án	Ghi chú
1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
2	Sở Giao thông vận tải	
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	
4	Sở Y tế	
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	
6	Sở Thông tin và Truyền thông	
7	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	
8	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	
9	Văn phòng Tỉnh ủy	
10	Công an tỉnh	
11	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	
12	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	
13	Ban Quản lý Khu Kinh tế	
14	Ban Dân tộc tỉnh	
15	Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh	
16	Trường Đại học Trà Vinh	
17	BQL DA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp	
18	BQL DA ĐTXD các công trình NN&PTNT	
19	BQL DA ĐTXD các công trình giao thông	
20	Ủy ban nhân dân huyện Càng Long	
21	Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè	

22	Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần	
23	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
24	Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải	
25	Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang	
26	Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú	
27	Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải	
28	Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh	

Đơn vị (chủ đầu tư):

Phụ lục số 01

BẢNG CAM KẾT TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 1684/SKHĐT-ĐT ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: Triệu đồng



TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2022				Giải ngân đến 15/8/2022				Ước đến cuối năm 2022				Ghi chú	
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Kế hoạch vốn giao năm 2022	Trong đó:		Tổng số	Kế hoạch vốn giao năm 2022	Trong đó:		Tổng số	Kế hoạch vốn giao năm 2022	Trong đó:				
			Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: NSNN			KH vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022	KH vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022			KH vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022	KH vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		
	TỔNG SỐ																		
A	VỐN TỈNH QUẢN LÝ																		
I	Nguồn vốn NSTW																		
1	Dự án.....																		
2	Dự án.....																		
...																		
II	Nguồn vốn NSĐP																		
1	Dự án.....																		
2	Dự án.....																		
...																		
III	Nguồn vốn.....																		
1	Dự án.....																		
2	Dự án.....																		
...																		
IV	Như trên																		
B	VỐN PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ																		
I	Nguồn vốn NSĐP																		

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022			Giải ngân đến 15/8/2022			Ước đến 30/9/2022			Ước đến cuối năm 2022			Ghi chú	
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:			
			Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: NSNN		Kế hoạch vốn giao năm 2022	KH vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022		Tổng số	Kế hoạch vốn giao năm 2022		KH vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022	Tổng số		Kế hoạch vốn giao năm 2022	KH vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
...																	
II	Nguồn vốn.....																	
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
...																	
III	Như trên																	

Đơn vị (chủ đầu tư):

Phụ lục số 02

KẾ HOẠCH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH NỘI NGÀNH, NỘI NGUỒN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 1684 /SKHĐT-DT ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)



Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch vốn năm 2022	Lũy kế giải ngân đến ngày 03/9/2022	Ước giải ngân đến cuối năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2022 sau khi điều chỉnh (*)	Ghi chú		
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Trong đó: NSNN						Cắt giảm	Bổ sung	Giải trình nguyên nhân điều chỉnh tăng, giảm cụ thể chi tiết theo từng dự án
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=7-10	12=10-7	13
I	Nguồn vốn NSTW											
	Dự án...											
	Dự án...											
											
II	Nguồn vốn NSDP											
	Dự án...											
	Dự án...											
											
III	Nguồn vốn.....											
	Dự án...											
	Dự án...											
IV	Như trên											

Ghi chú: (*) Kế hoạch vốn năm 2022 sau khi điều chỉnh không được vượt số vốn còn lại thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã trừ đi số vốn được bố trí năm 2021

Đơn vị (chủ đầu tư):

Phụ lục số 03

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH CÁT GIÁM VỐN TRẢ LẠI NGÂN SÁCH VÀ BỔ SUNG THÊM KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2022

Công văn số **1684** /SKHĐT-ĐT ngày **17** tháng 8 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch vốn năm 2022	Lũy kế giải ngân đến ngày 03/9/2022	Ước giải ngân đến cuối năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2022 sau khi điều chỉnh (*)	Ghi chú		
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số các nguồn vốn	TMĐT						Cát giám	Bổ sung	Giải trình nguyên nhân điều chỉnh tăng, giảm cụ thể chi tiết theo từng dự án
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=7-10	12=10-7	13
I	Nguồn vốn NSTW											
	Dự án...											
	Dự án...											
											
II	Nguồn vốn NSĐP											
	Dự án...											
	Dự án...											
											
III	Nguồn vốn.....											
	Dự án...											
	Dự án...											
IV	Như trên											

Ghi chú: (*) Kế hoạch vốn năm 2022 sau khi điều chỉnh không được vượt số vốn còn lại thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã trừ đi số vốn được bố trí năm 2021

Phụ lục số 04

KẾ NHỮNG CÀI VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGÂN SÁCH TỈNH ĐỐI ƯNG NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 1684 /SKHĐT-ĐT ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)



TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian quy mô đầu tư KC-HT	Quyết định đầu tư			Nhu cầu bổ sung vốn NST kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch vốn năm 2022			Ước giải ngân đến cuối năm 2022			Ghi chú	
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMBĐT	Trong đó: NST đối ứng		Tổng số nguồn vốn	Tổng số	Kế hoạch vốn NSTW	Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn NST	Tổng số	Ước giải ngân vốn NSTW		Ước giải ngân vốn NST
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	13
I	Chương trình MTQG														
1)	Đơn vị (chủ đầu tư)														
-	Dự án...														
-	Dự án...														
2)	Đơn vị (chủ đầu tư)														
-	Dự án...														
-	Dự án...														
II	Chương trình MTQG														
1)	Đơn vị (chủ đầu tư)														
-	Dự án...														
-	Dự án...														
2)	Đơn vị (chủ đầu tư)														
-	Dự án...														
-	Dự án...														
III	Như trên														